

Số: 36/2024/QĐKCNQHVC

Quế Phong, ngày 02 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CÔNG NHẬN QUAN HỆ VỢ CHỒNG VÀ CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 14, 15, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng và công nhận sự thỏa thuận của chị Lô Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13/3/2024 về việc không công nhận quan hệ vợ chồng của chị Lô Thị N

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15/3/2024 về việc không công nhận quan hệ vợ chồng và công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Lô Thị N, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Bản A, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Quang Văn Q, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Bản A, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc không công nhận quan hệ vợ chồng và công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận quan hệ vợ chồng và công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Lô Thị N và anh Quang Văn Q là vợ chồng.

- Về con chung: Giao các con chung tên là Quang Thị T, sinh ngày 03/6/2007 và Quang Gia B, sinh ngày 12/3/2013 cho anh Quang Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 4/2024 cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lô Thị N
Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lô Thị N và anh Quang Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các bên tham gia hòa giải.
- VKSND huyện Quế Phong.
- Chi cục THADS huyện Quế Phong.
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Phong